

Số: 70/2024/QĐST - DS

Trà Cú, ngày 09 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 122/2024/TLST-DS, ngày 30 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

1/ Ông Hứa Văn C, sinh năm 1961; địa chỉ ấp Đ, xã T huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2/ Bà Trương Thị H, sinh năm 1958; địa chỉ ấp Đ, xã T huyện T, tỉnh Trà Vinh.

(Bà Trương Thị H ủy quyền cho ông Hứa Văn C, sinh năm 1961; địa chỉ ấp Đ, xã T huyện T, tỉnh Trà Vinh, tham gia tố tụng, theo văn bản ủy quyền ngày 05/01/2024).

- Bị đơn:

1/ Ông Hứa G, sinh năm 1955; địa chỉ ấp Đ, xã T huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2/ Ông Hứa Văn H1, sinh năm 1988; địa chỉ ấp Đ, xã T huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bên nguyên đơn ông Hứa Văn C và bà Trương Thị H (ủy quyền cho ông C) và bên bị đơn ông Hứa G và ông Hứa Văn H1 thống nhất hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với phần đất diện tích 149m², thuộc một phần của thửa 2885, tờ bản đồ số 11, đất tọa lạc tại ấp Đ, xã T huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Bên bị đơn ông Hứa G và ông Hứa Văn H1 thống nhất trả lại số tiền 45.000.000 đồng (đã nhận từ việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất) cho bên nguyên đơn ông Hứa Văn C và bà Trương Thị H.

- Về thời gian và phương thức trả tiền: Các bên thống nhất giao cho Chi cục Thi hành án dân sự tổ chức thi hành.

Trong trường hợp bên bị đơn ông Hứa G và ông Hứa Văn H1 không có khả năng trả lại số tiền 45.000.000 đồng cho bên nguyên đơn ông Hứa Văn C và bà Trương Thị H thì bên bị đơn ông Hứa G và ông Hứa Văn H1 thống nhất giao Chi cục Thi hành án dân sự kê biên bán đấu giá phần đất diện tích 149m², thuộc một phần của thửa 2885, tờ bản đồ số 11, đất tọa lạc tại ấp Đ, xã T huyện T, tỉnh Trà Vinh để đảm bảo nghĩa vụ trả tiền cho nguyên đơn ông Hứa Văn C và bà Trương Thị H.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoảng tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án (tất cả các khoản tiền) theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành không có giá ngạch bằng 150.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bằng 1.125.000 đồng. Tổng cộng bằng 1.275.000 đồng, trong đó, bên nguyên đơn ông Hứa Văn C, bà Trương Thị H và bị đơn ông Hứa G, ông Hứa Văn H1 mỗi bên chịu 50%, bằng 637.000 đồng (mỗi người phải chịu 318.750 đồng). Tuy nhiên, do ông Hứa Văn C, bà Trương Thị H và ông Hứa G đều là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Ông Hứa Văn H1 phải nộp 318.750 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- CCTHADS huyện Trà Cú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Thuôn